Ký bởi: TRUNG TÂM THÔNG TIN ĐIỆN TỬ THÀNH PHỐ
Email: ttttdttp@tphcm.gov.vn
Cơ quan: VĂN PHÒNG ỦY BAN NHÂN DÂN, ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 93/2025/NQ-HĐND	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 12 năm 2025*

NGHỊ QUYẾT
Quy định thủ tục công bố và công bố hoạt động vùng nước neo đậu thuộc địa giới hành chính Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 98/2023/QH15 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị quyết số 260/2025/QH15 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 84/2024/NĐ-CP của Chính phủ về thí điểm phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực cho chính quyền Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 187/2025/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Xét Tờ trình số 1156/TTr-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về dự thảo Nghị quyết quy định thủ tục công bố và công bố hoạt động vùng nước neo đậu thuộc địa giới hành chính Thành phố Hồ Chí Minh; Báo cáo thẩm tra số 970/BC-BĐT ngày 25 tháng 12 năm 2025 của Ban Đô thị Hội đồng nhân dân Thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành Nghị quyết quy định thủ tục công bố và công bố hoạt động vùng nước neo đậu thuộc địa giới hành chính Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định thủ tục công bố vùng nước neo đậu và thủ tục công bố hoạt động vùng nước neo đậu trên các tuyến đường thủy nội địa địa phương, tuyến đường thủy nội địa quốc gia, đường thủy nội địa chuyên dùng kết nối đường thủy nội địa quốc gia và vùng nước neo đậu thuộc vùng nước cảng biển thuộc địa giới hành chính Thành phố Hồ Chí Minh (không cần xác lập quy hoạch vùng nước neo đậu).

2. Đối tượng áp dụng

Cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện các hoạt động về công bố, quản lý, xây dựng, khai thác, sử dụng vùng nước neo đậu trên các tuyến đường thủy nội địa địa phương, tuyến đường thủy nội địa quốc gia, đường thủy nội địa chuyên dùng kết nối đường thủy nội địa quốc gia và vùng nước neo đậu thuộc vùng nước cảng biển thuộc địa giới hành chính Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Nghị quyết này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Vùng nước neo đậu là vùng nước tiếp giáp bờ sông, kênh, rạch tại vị trí khu đất thuộc quyền sử dụng của tổ chức, cá nhân để neo đậu phương tiện thủy nội địa; không kinh doanh vận tải hàng hóa, hành khách.

2. Chủ đầu tư là các tổ chức, cá nhân có quyền sử dụng khu đất tiếp giáp vùng nước neo đậu, có quyền sử dụng phương tiện thủy nội địa và có nhu cầu neo đậu phương tiện thủy nội địa thuộc quyền sử dụng của mình tại vùng nước neo đậu.

3. Chủ vùng nước neo đậu là chủ đầu tư được cơ quan có thẩm quyền cho phép trực tiếp sử dụng vùng nước neo đậu để neo đậu phương tiện thủy nội địa thuộc quyền sử dụng của mình.

4. Phương tiện neo đậu là phương tiện thủy nội địa thuộc quyền sử dụng của tổ chức, cá nhân được neo đậu tại vùng nước neo đậu.

5. Kết cấu neo đậu là toàn bộ kết cấu dùng để kết nối, neo giữ phương tiện neo đậu gồm: kết cấu nổi, phương tiện, pông-tông, phao neo, trụ neo, cầu dẫn và các kết

cấu khác phù hợp với quy mô phương tiện neo đậu tại vùng nước neo đậu.

6. Công bố vùng nước neo đậu là hoạt động xem xét, chấp thuận của cơ quan có thẩm quyền trong việc xác định các thông tin liên quan để thiết lập vùng nước neo đậu (bao gồm vị trí, mục đích sử dụng, phạm vi, kết cấu neo đậu, phương tiện neo đậu tại vùng nước neo đậu).

7. Công bố hoạt động vùng nước neo đậu là hoạt động xem xét, chấp thuận của cơ quan có thẩm quyền trong việc cho phép khai thác, sử dụng vùng nước neo đậu.

Điều 3. Quy định chung về hoạt động vùng nước neo đậu

1. Đầu tư xây dựng vùng nước neo đậu phải thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư xây dựng và quy định tại Nghị quyết này.

2. Vùng nước neo đậu phải được cơ quan có thẩm quyền công bố hoạt động theo quy định tại Nghị quyết này trước khi đưa vào khai thác, sử dụng.

Trong quá trình khai thác, chủ vùng nước neo đậu phải tuân thủ, chấp hành quy định của pháp luật về giao thông đường thủy nội địa, pháp luật khác có liên quan và những nội dung trong quyết định công bố hoạt động; các phương tiện neo đậu, kết cấu neo đậu phải bảo đảm an toàn kỹ thuật theo quy định; phương tiện neo đậu phải neo đậu trong phạm vi vùng nước neo đậu đã được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận.

3. Phạm vi vùng nước neo đậu không vượt quá phạm vi khu đất thuộc quyền sử dụng của chủ vùng nước neo đậu tại vị trí tiếp giáp và không ảnh hưởng đến an toàn giao thông đường thủy nội địa và hàng hải.

4. Chủ vùng nước neo đậu chịu trách nhiệm tổ chức quản lý, bảo trì, khai thác, sử dụng vùng nước neo đậu theo quy định của pháp luật; không kinh doanh vận tải hàng hóa, hành khách; không chuyển nhượng, cho thuê, hoặc ủy quyền quản lý, sử dụng vùng nước neo đậu.

Điều 4. Công bố vùng nước neo đậu

1. Nội dung công bố vùng nước neo đậu

a) Vị trí dự kiến thiết lập vùng nước neo đậu;

b) Mục đích và phạm vi vùng nước dự kiến sử dụng;

c) Kết cấu neo đậu dự kiến lắp đặt; phương tiện dự kiến neo đậu.

2. Thẩm quyền công bố vùng nước neo đậu

Sở Xây dựng là cơ quan có thẩm quyền công bố vùng nước neo đậu.

3. Hồ sơ công bố vùng nước neo đậu

a) Đơn đề nghị công bố vùng nước neo đậu theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết này;

b) Bản sao có chứng thực hoặc bản sao và xuất trình bản chính để đối chiếu giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của khu đất tiếp giáp bờ sông, kênh, rạch tại vị trí đề nghị thiết lập vùng nước neo đậu, thể hiện tọa độ ranh khu đất trên hệ tọa độ quốc gia VN-2000;

c) Sơ đồ mặt bằng vị trí dự kiến thiết lập vùng nước neo đậu: phải thể hiện địa danh (đơn vị hành chính cấp xã), vị trí công trình, vùng đất, vùng nước neo đậu, lý trình (km) sông, kênh, rạch, các công trình liền kề và kết cấu neo đậu.

4. Trình tự thực hiện công bố vùng nước neo đậu

a) Chủ đầu tư nộp 01 bộ hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu chính hoặc trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính Thành phố đến Sở Xây dựng đề nghị công bố vùng nước neo đậu. Đối với vùng nước neo đậu trong vùng nước cảng biển thuộc địa giới hành chính Thành phố Hồ Chí Minh, trước khi có văn bản công bố, Sở Xây dựng lấy ý kiến của Cảng vụ Hàng hải bằng văn bản. Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của Sở Xây dựng, Cảng vụ Hàng hải có văn bản trả lời;

b) Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định hoặc kể từ ngày nhận được văn bản của Cảng vụ Hàng hải, Sở Xây dựng có văn bản công bố vùng nước neo đậu gửi đến chủ đầu tư, tổ chức, cá nhân có liên quan.

5. Văn bản công bố vùng nước neo đậu theo Mẫu số 02 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết này. Thời hạn hiệu lực của văn bản công bố vùng nước neo

đậu không quá 12 tháng, kể từ ngày ký ban hành.

Điều 5. Công bố hoạt động vùng nước neo đậu

1. Thẩm quyền công bố hoạt động vùng nước neo đậu

Sở Xây dựng là cơ quan có thẩm quyền công bố hoạt động vùng nước neo đậu.

2. Hồ sơ công bố hoạt động vùng nước neo đậu

a) Đơn đề nghị công bố hoạt động vùng nước neo đậu theo Mẫu số 03 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết này;

b) Bình đồ khu vực vùng nước neo đậu: phải thể hiện phạm vi vùng nước neo đậu, cao trình đáy, vị trí luồng, các hạng mục công trình neo đậu và công trình liền kề (nếu có) trên hệ tọa độ quốc gia VN-2000 và hệ cao độ nhà nước, tỷ lệ bản vẽ từ 1/500 đến 1/2.000;

c) Bản sao có chứng thực hoặc bản sao và xuất trình bản chính để đối chiếu giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của kết cấu nổi, phương tiện, pông-tông hoặc phao neo thuộc diện phải đăng kiểm (nếu sử dụng kết cấu nổi, phương tiện, pông-tông, phao neo);

d) Biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình đưa vào sử dụng kết cấu neo đậu (đối với các trường hợp bắt buộc phải nghiệm thu theo quy định của pháp luật về đầu tư xây dựng);

đ) Bản sao có chứng thực hoặc bản sao và xuất trình bản chính để đối chiếu giấy chứng nhận đăng ký của phương tiện neo đậu;

e) Bản sao có chứng thực hoặc bản sao và xuất trình bản chính để đối chiếu giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của phương tiện neo đậu;

g) Bản sao có chứng thực hoặc bản sao và xuất trình bản chính để đối chiếu các văn bản chứng minh quyền sử dụng phương tiện neo đậu của chủ đầu tư (đối với trường hợp phương tiện không thuộc quyền sở hữu của chủ đầu tư);

h) Biên bản nghiệm thu rà quét vật chướng ngại.

3. Trình tự thực hiện công bố hoạt động vùng nước neo đậu

a) Chủ đầu tư nộp 01 bộ hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu chính hoặc trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính Thành phố đến Sở Xây dựng đề nghị công bố hoạt động vùng nước neo đậu;

b) Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Sở Xây dựng ban hành quyết định công bố hoạt động vùng nước neo đậu;

c) Quyết định công bố hoạt động vùng nước neo đậu theo Mẫu số 04 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết này. Cơ quan công bố hoạt động vùng nước neo đậu có trách nhiệm gửi quyết định công bố hoạt động đến chủ vùng nước neo đậu, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có vùng nước neo đậu và tổ chức, cá nhân có liên quan trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày ký ban hành.

4. Thời hạn hiệu lực của quyết định công bố hoạt động vùng nước neo đậu theo

đề nghị của chủ đầu tư nhưng không quá thời hạn sử dụng đất của khu đất tiếp giáp bờ sông, kênh, rạch tại vị trí đề nghị công bố hoạt động vùng nước neo đậu.

5. Trường hợp thay đổi phạm vi, kết cấu neo đậu của vùng nước neo đậu so với quyết định công bố hoạt động thì chủ đầu tư phải thực hiện lại thủ tục công bố vùng nước neo đậu theo quy định tại Điều 4 Nghị quyết này trước khi thực hiện lại thủ tục công bố hoạt động vùng nước neo đậu theo quy định tại Điều này.

Trường hợp thay đổi chủ vùng nước neo đậu so với quyết định công bố hoạt động thì chủ đầu tư có nhu cầu phải thực hiện lại thủ tục công bố hoạt động vùng nước neo đậu theo quy định tại Điều này.

Trường hợp thay đổi phương tiện neo đậu của vùng nước neo đậu so với quyết định công bố hoạt động thì chủ vùng nước neo đậu phải thực hiện lại thủ tục công bố hoạt động vùng nước neo đậu theo quy định tại Điều này.

6. Trường hợp chủ vùng nước neo đậu không có nhu cầu sử dụng vùng nước neo đậu thì có văn bản thông báo đến Sở Xây dựng.

Trường hợp vì lý do bảo đảm quốc phòng, an ninh theo đề nghị của Bộ Tư lệnh Thành phố, Công an Thành phố, thì Sở Xây dựng thông báo đến chủ vùng nước neo đậu và yêu cầu đóng vùng nước neo đậu.

Trường hợp vì lý do bảo đảm an toàn giao thông, an toàn nguồn nước hoặc không tuân thủ theo quy định tại Điều 3 Nghị quyết này, Sở Xây dựng thực hiện khảo sát, lập biên bản về hiện trạng vùng nước neo đậu; yêu cầu chủ vùng nước neo đậu đóng vùng nước neo đậu.

7. Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản của Bộ Tư lệnh Thành phố, Công an Thành phố hoặc văn bản thông báo của chủ vùng nước neo đậu theo quy định tại khoản 6 Điều này hoặc kể từ ngày lập biên bản khảo sát hiện trạng vùng nước neo đậu, Sở Xây dựng ban hành quyết định công bố đóng vùng nước neo đậu theo Mẫu số 05 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết này và có trách nhiệm gửi quyết định công bố đóng vùng nước neo đậu đến chủ vùng nước neo đậu, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có vùng nước neo đậu và tổ chức, cá nhân có liên quan trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày ký ban hành.

8. Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định công bố đóng vùng nước neo đậu, chủ vùng nước neo đậu có trách nhiệm hoàn thành thu hồi báo hiệu, kết cấu neo đậu, rà quét vật chướng ngại trong vùng nước neo đậu.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân Thành phố chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này, đảm bảo tính khả thi, hiệu quả, thống nhất, minh bạch, hoạt động an toàn, đúng mục đích và tuân thủ đúng quy định pháp luật.

2. Giao Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố công bố thủ tục hành chính và tổ chức thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về kiểm soát thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

3. Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân Thành phố, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát chặt chẽ quá trình tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Điều 7. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày 15 tháng 01 năm 2026.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh khóa X, Kỳ họp thứ bảy thông qua ngày 26 tháng 12 năm 2025./.

CHỦ TỊCH

Võ Văn Minh

Phụ lục

BIỂU MẪU THỰC HIỆN THỦ TỤC

CÔNG BỐ VÀ CÔNG BỐ HOẠT ĐỘNG VÙNG NƯỚC NEO ĐẬU

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 93/2025/NQ-HĐND ngày 26 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh)

Mẫu số 01	Đơn đề nghị công bố vùng nước neo đậu.
Mẫu số 02	Văn bản công bố vùng nước neo đậu.
Mẫu số 03	Đơn đề nghị công bố hoạt động vùng nước neo đậu.
Mẫu số 04	Quyết định công bố hoạt động vùng nước neo đậu.
Mẫu số 05	Quyết định công bố đóng vùng nước neo đậu.

Mẫu số 01. Đơn đề nghị công bố vùng nước neo đậu

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

...., ngày .... tháng .... năm ....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Công bố vùng nước neo đậu

Kính gửi: Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ Nghị định số 84/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ về thí điểm phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực cho chính quyền Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị quyết số 93/2025/NQ-HĐND ngày 26 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quy định thủ tục công bố và công bố hoạt động vùng nước neo đậu thuộc địa giới hành chính Thành phố Hồ Chí Minh;

Tên tổ chức, cá nhân: .....

Người đại diện theo pháp luật: .....

Căn cước/Căn cước công dân số (cá nhân hoặc người đại diện theo pháp luật): ....., ngày cấp: ....., nơi cấp: .....

Đăng ký doanh nghiệp hoặc hộ kinh doanh (trường hợp là doanh nghiệp hoặc hộ kinh doanh) số: ..... ngày ..... tháng ... năm .....tại .....

Địa chỉ: ..... số điện thoại: ..... số Fax: .....

Đề nghị công bố thiết lập vùng nước neo đậu với các thông tin như sau:

1. Vị trí dự kiến thiết lập vùng nước neo đậu (1) .....

Sông, kênh, rạch .....; cách luồng chính ..... (m).

Thuộc địa phận (xã, phường, đặc khu): ....., Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Mục đích sử dụng:

- Sử dụng vùng nước tiếp giáp bờ sông, kênh, rạch tại vị trí khu đất thuộc quyền

sử dụng của mình để neo đậu phương tiện thủy nội địa.

- Không kinh doanh vận tải hàng hóa, hành khách; không chuyển nhượng, cho thuê, hoặc ủy quyền quản lý, sử dụng vùng nước neo đậu.

3. Phạm vi vùng nước dự kiến sử dụng: (2) .....

4. Kết cấu neo đậu dự kiến lắp đặt: (3) .....

5. Phương tiện dự kiến neo đậu: (4) .....

6. Hồ sơ gửi kèm gồm: .....

Chúng tôi (Tôi) xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của các nội dung trên và cam kết thực hiện đầy đủ các quy định về đầu tư, xây dựng, đất đai, môi trường, an ninh, an toàn, các quy định pháp luật khác có liên quan và nội dung văn bản công bố vùng nước neo đậu./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- ...;
- Lưu: VT, ...

TỔ CHỨC (CÁ NHÂN)
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Ghi chú:
(1) Hệ tọa độ quốc gia VN-2000.
(2) Diện tích, đơn vị mét vuông (m^2).
(3) Tên loại kết cấu neo đậu, số lượng, thông số kỹ thuật chính.
(4) Chủng loại, quy mô, công suất phương tiện neo đậu (dự kiến) phù hợp với kết cấu neo đậu. Trường hợp đã xác định phương tiện neo đậu thì ghi rõ Tên phương tiện, Số đăng ký, Chủ phương tiện.

Mẫu số 02. Văn bản công bố vùng nước neo đậu

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH **SỞ XÂY DỰNG** Số: ..../...-... V/v công bố vùng nước neo đậu (1)	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *...., ngày .... tháng .... năm ....*

Kính gửi: (1) .....

Căn cứ ... (văn bản quy phạm pháp luật quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa, hàng hải);

Căn cứ Nghị định số 84/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ về thí điểm phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực cho chính quyền Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị quyết số 93/2025/NQ-HĐND ngày 26 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quy định thủ tục công bố và công bố hoạt động vùng nước neo đậu thuộc địa giới hành chính Thành phố Hồ Chí Minh;

Xét đơn và hồ sơ đề nghị công bố vùng nước neo đậu của (1) .....

Sở Xây dựng công bố vùng nước neo đậu do (1) ..... đề nghị như sau:

1. Nội dung công bố:

a. Vị trí dự kiến thiết lập vùng nước neo đậu (2) .....

Sông, kênh, rạch .....; cách luồng chính .....(m).

Thuộc địa phận (xã, phường, đặc khu): ....., Thành phố Hồ Chí Minh.

b. Mục đích sử dụng: .....

c. Phạm vi vùng nước dự kiến sử dụng: (3) .....

d. Kết cấu neo đậu dự kiến lắp đặt: (4) .....

đ. Phương tiện dự kiến neo đậu: (5) .....

2. Các nội dung khác (nếu có) .....

3. Thời hạn hiệu lực của văn bản này là 12 tháng, kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- ...;
- Lưu: VT; ...

GIÁM ĐỐC
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Ghi chú:
(1) Tên tổ chức, cá nhân.
(2) Hệ tọa độ quốc gia VN-2000.
(3) Diện tích, đơn vị mét vuông (m^2).
(4) Tên loại kết cấu neo đậu, số lượng, thông số kỹ thuật chính.
(5) Chủng loại, quy mô, công suất phương tiện neo đậu (dự kiến) phù hợp với kết cấu neo đậu. Trường hợp Chủ đầu tư đã xác định phương tiện neo đậu thì ghi rõ Tên phương tiện, Số đăng ký, Chủ phương tiện.

Mẫu số 03. Đơn đề nghị công bố hoạt động vùng nước neo đậu

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

...., ngày .... tháng .... năm ....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Công bố hoạt động vùng nước neo đậu

Kính gửi: Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ Nghị định số 84/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ về thí điểm phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực cho chính quyền Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị quyết số 93/2025/NQ-HĐND ngày 26 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quy định thủ tục công bố và công bố hoạt động vùng nước neo đậu thuộc địa giới hành chính Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số: ..../...-... ngày .... tháng .... năm .... của Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh về việc công bố vùng nước neo đậu (1) .....;

Tên tổ chức, cá nhân: .....

Người đại diện theo pháp luật: .....

Căn cước/Căn cước công dân số (cá nhân hoặc người đại diện theo pháp luật): ....., ngày cấp: ....., nơi cấp: .....

Đăng ký doanh nghiệp hoặc hộ kinh doanh (trường hợp là doanh nghiệp hoặc hộ kinh doanh) số: ..... ngày ..... tháng ... năm ... tại .....

Địa chỉ: ..... số điện thoại: ..... số Fax: .....

Đề nghị công bố hoạt động vùng nước neo đậu với các thông tin như sau:

1. Vị trí vùng nước neo đậu (2) .....

Sông, kênh, rạch .....; cách luồng chính ..... (m).

Thuộc địa phận (xã, phường, đặc khu): ....., Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Mục đích sử dụng:

- Sử dụng vùng nước tiếp giáp bờ sông, kênh, rạch tại vị trí khu đất thuộc quyền sử dụng của mình để neo đậu phương tiện thủy nội địa.

- Không kinh doanh vận tải hàng hóa, hành khách; không chuyển nhượng, cho thuê, hoặc ủy quyền quản lý, sử dụng vùng nước neo đậu.

3. Phạm vi vùng nước sử dụng: (3) .....

4. Kết cấu neo đậu: (4) .....

5. Phương tiện neo đậu: (5) .....

6. Thời hạn đăng ký hoạt động (6): từ ngày ... tháng ... năm ... đến ngày ... tháng ... năm ...

7. Hồ sơ gửi kèm gồm: .....

Chúng tôi (Tôi) xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của các nội dung trên và cam kết thực hiện đầy đủ các quy định về đầu tư, xây dựng, đất đai, môi trường, an ninh, an toàn, các quy định pháp luật khác có liên quan và nội dung quy định trong quyết định công bố hoạt động vùng nước neo đậu./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- ...;
- Lưu: VT, ...

TỔ CHỨC (CÁ NHÂN)
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Ghi chú:
(1) Tên tổ chức, cá nhân.
(2) Hệ tọa độ quốc gia VN-2000.
(3) Diện tích, đơn vị mét vuông (m^2).
(4) Tên loại kết cấu neo đậu, số lượng, thông số kỹ thuật chính.
(5) Tên phương tiện, Số đăng ký, Chủ phương tiện.
(6) Thời hạn đăng ký hoạt động theo đề nghị của chủ đầu tư nhưng không quá thời hạn sử dụng đất của khu đất tiếp giáp bờ sông, kênh, rạch tại vị trí đề nghị công bố hoạt động vùng nước neo đậu. Đối với trường hợp khu đất có thời hạn sử dụng lâu dài thì có thể đăng ký hoạt động vùng nước neo đậu lâu dài (trừ trường hợp thay đổi chủ sử dụng đất).

Mẫu số 04. Quyết định công bố hoạt động vùng nước neo đậu

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH **SỞ XÂY DỰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: ..../QĐ-....	*...., ngày .... tháng .... năm ....*

QUYẾT ĐỊNH
Công bố hoạt động vùng nước neo đậu

GIÁM ĐỐC SỞ XÂY DỰNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Nghị định số 84/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ về thí điểm phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực cho chính quyền Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị quyết số 93/2025/NQ-HĐND ngày 26 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quy định thủ tục công bố và công bố hoạt động vùng nước neo đậu thuộc địa giới hành chính Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ (quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức) .....

Xét đơn và hồ sơ đề nghị công bố hoạt động vùng nước neo đậu của (1) .....

Theo đề nghị của .....

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay công bố hoạt động vùng nước neo đậu:

Tổ chức, cá nhân sử dụng (1) .....

Địa chỉ: .....

Số điện thoại: ..... số Fax: .....

Vị trí vùng nước neo đậu (2) .....

Sông, kênh, rạch .....; cách luồng chính ..... (m).

Thuộc địa phận (xã, phường, đặc khu): ....., Thành phố Hồ Chí Minh.

Phạm vi vùng nước sử dụng: (3).....

Kết cấu neo đậu: (4) .....

Phương tiện neo đậu: (5) .....

Điều 2. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

Đối với cơ quan quản lý nhà nước: *(ghi rõ trách nhiệm theo các quy định hiện hành).*

Đối với chủ vùng nước neo đậu: *(ghi rõ trách nhiệm theo các quy định hiện hành và các trách nhiệm cụ thể quy định tại Điều 3, khoản 5 và khoản 6 Điều 5 Nghị quyết này).*

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ *ngày ... tháng ... năm ...* đến *ngày ... tháng ... năm ...* (6) hoặc *kể từ ngày ký* (7).

Điều 4. ..., Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- ...;
- Lưu: VT; ...

GIÁM ĐỐC
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Ghi chú:
(1) Tên tổ chức, cá nhân.
(2) Hệ tọa độ quốc gia VN-2000.
(3) Diện tích, đơn vị mét vuông (m^2).
(4) Tên loại kết cấu neo đậu, số lượng, thông số kỹ thuật chính.
(5) Tên phương tiện, Số đăng ký, Chủ phương tiện.
(6) Thời hạn hiệu lực của Quyết định theo đề nghị của chủ đầu tư nhưng không quá thời hạn sử dụng đất của khu đất tiếp giáp bờ sông, kênh, rạch tại vị trí công bố hoạt động vùng nước neo đậu. (7) Đối với trường hợp chủ đầu tư đăng ký hoạt động vùng nước neo đậu lâu dài.

Mẫu số 05. Quyết định công bố đóng vùng nước neo đậu

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH **SỞ XÂY DỰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: ..../QĐ-.....	*...., ngày .... tháng .... năm ....*

QUYẾT ĐỊNH
Công bố đóng vùng nước neo đậu

GIÁM ĐỐC SỞ XÂY DỰNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Nghị định số 84/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ về thí điểm phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực cho chính quyền Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị quyết số 93/2025/NQ-HĐND ngày 26 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quy định thủ tục công bố và công bố hoạt động vùng nước neo đậu thuộc địa giới hành chính Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ (quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức) .....

Xét văn bản đề nghị công bố đóng vùng nước neo đậu của (1) .....

Theo đề nghị của .....

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay công bố đóng vùng nước neo đậu:

Tổ chức, cá nhân sử dụng (1) .....

Địa chỉ: .....

Số điện thoại: ..... số Fax: .....

Vị trí vùng nước neo đậu (2) .....

Sông, kênh, rạch .....; cách luồng chính ..... (m).

Thuộc địa phận (xã, phường, đặc khu): ....., Thành phố Hồ Chí Minh.

Phạm vi vùng nước sử dụng: (3) .....

Kết cấu neo đậu: (4) .....

Lý do đóng vùng nước neo đậu: .....

Điều 2. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

Đối với cơ quan quản lý nhà nước: *(ghi rõ trách nhiệm theo các quy định hiện hành).*

Đối với chủ vùng nước neo đậu: *(ghi rõ trách nhiệm theo các quy định hiện hành và trách nhiệm cụ thể quy định tại khoản 8 Điều 5 Nghị quyết này).*

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ... tháng ... năm .....

Điều 4. ..., Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- ...;
- Lưu: VT; ...

GIÁM ĐỐC
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Ghi chú:
(1) Tên tổ chức, cá nhân.
(2) Hệ tọa độ quốc gia VN-2000.
(3) Diện tích, đơn vị mét vuông (m^2).
(4) Tên loại kết cấu neo đậu, số lượng, thông số kỹ thuật chính.